

Số /BC-STTTT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh về: báo chí; xuất bản; bưu chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; công nghệ thông tin, điện tử; phát thanh và truyền hình; thông tin đối ngoại; bản tin thông tấn; thông tin cơ sở; hạ tầng thông tin truyền thông; quảng cáo trên báo chí, trên môi trường mạng, trên xuất bản phẩm và quảng cáo tích hợp trên các sản phẩm, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin; các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Sở; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, uỷ quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Khôi văn phòng Sở: Có 26 công chức, 04 HĐLĐ (biên chế được giao năm 2024 là 31 chỉ tiêu); Lãnh đạo Sở gồm: Giám đốc và 03 Phó Giám đốc. Phòng chuyên môn của Sở gồm: Văn phòng, Phòng Công nghệ thông tin, Phòng Bưu chính- Viễn thông, Phòng Thông tin- Báo chí- Xuất bản, Thanh tra Sở. Đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông: Có 18 viên chức.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 39-NQ/TW

1. Về lĩnh vực bưu chính, viễn thông

Đã chỉ đạo các doanh nghiệp Bưu chính Viễn thông đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, phục vụ sự chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp; đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của Nhân dân; đảm bảo thông tin liên lạc trong mùa mưa, bão. Chỉ đạo thúc đẩy phát triển hạ tầng bưu chính theo hướng là hạ tầng chuyên phát và hạ tầng Logistic để phục vụ cho phát triển thương mại điện tử và kinh tế số, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số vào phát triển bưu chính nhanh và hiệu quả. Phát triển bưu chính, viễn thông từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đi trước một bước, làm động lực để phát triển KT-XH. Đồng thời, phát triển theo hướng nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ. Định hướng hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông triển khai 5G và các công nghệ mới hướng đến đảm bảo hạ tầng kết nối cho chính quyền điện tử.

- Về bưu chính:

Các doanh nghiệp bưu chính cơ bản bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng dịch vụ bưu chính và lưu thông hàng hóa, an toàn bưu gửi; chỉ đạo Bưu điện tỉnh bảo đảm tuyệt đối thông tin liên lạc, an toàn bưu gửi trong hoạt động Mạng

bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước và nâng cao chất lượng dịch vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

+ Toàn tỉnh có 08 doanh nghiệp¹, chi nhánh doanh nghiệp bưu chính với 334 điểm phục vụ.

+ Nhằm hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn. Sở TT&TT phối hợp 10/10 UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tập huấn hỗ trợ hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn TMĐT postmart.vn và voso.vn; Tổng số trên 1.200 đại biểu tham dự. Tuy nhiên, 02 sàn postmart.vn và voso.vn hoạt kém hiệu quả (*sàn Vosovn dừng hoạt động, nâng cấp sau hơn 1,5 năm chưa hoạt động trở lại*).

+ Thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Hiện nay, Bưu điện tỉnh Bắc Giang đã ký hợp đồng với Bộ phận một cửa của 9/10 huyện, thị xã, thành phố (*H Sơn động chưa thực hiện*); bố trí 2 đến 3 nhân viên bưu điện/01 đơn vị; các đơn vị hỗ trợ 5-8 triệu đồng/01 người/ 01tháng.

- Về viễn thông:

Các doanh nghiệp quan tâm thường xuyên đầu tư, nâng cấp, mở rộng đến vùng sâu, xa của tỉnh nhằm nâng cao chất lượng phủ sóng, dịch vụ viễn thông. Đến nay 99,3% thôn, bản, tổ dân phố có hạ tầng Internet cáp quang; 99,5 % diện tích được phủ sóng thông tin di động. Chỉ đạo làm tốt công tác ngầm hóa, chỉnh trang mạng cáp viễn thông trên địa bàn; 100% Khu dân cư, khu đô thị mới thực hiện ngầm hóa cáp viễn thông.

+ Toàn tỉnh có 07 doanh nghiệp viễn thông, internet, truyền hình cáp².

+ Tổng số vị trí lắp đặt trạm BTS trên địa bàn toàn tỉnh là 1.596 vị trí cột Ăngten với 3.775 trạm BTS (*trong đó: 884 BTS 2G; 1.242 BTS 3G; 1.647 BTS 4G và 02 BTS 5G*).

+ Tổng thuê bao điện thoại (*cố định, di động*) là: 1.930.110 (*trong đó: Thuê bao di động là 1.918.356*). Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh là 85%.

+ Tổng số thuê bao Internet (*cố định, di động*) là 1.783.620 thuê bao (*trong đó: thuê bao Internet cáp quang là 370.056*). Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang là 82.5%.

+ Có 119 đơn vị sử dụng tần số và thiết bị phát sóng vô tuyến điện trên địa bàn;

+ Chỉ đạo làm tốt công tác ngầm hóa, chỉnh trang mạng cáp viễn thông trên địa bàn; 100% Khu dân cư, khu đô thị mới thực hiện ngầm hóa cáp viễn thông.

¹ Bưu điện tỉnh Bắc Giang; Chi nhánh bưu chính Viettel Bắc Giang; Công ty cổ phần Hai Bốn Bảy; Công ty CP đầu tư TM phát triển Nhật Tín - CN Bắc Giang; Công ty CP dịch vụ giao hàng nhanh - CN Bắc Giang; Công ty CP thương mại và CPN Nội Bài tại Bắc Giang; Công ty CP DV Giao hàng tiết kiệm - CN Bắc Giang; Công ty TNHH một thành viên chuyển phát nhanh Thuận Phong.

² Viễn thông Bắc Giang; Viettel Bắc Giang; MobiFone tỉnh Bắc Giang; Công ty cổ phần viễn thông FPT- Chi nhánh Bắc Giang; Công ty TNHH Truyền hình cáp Saigontourist; Công ty TNHH Truyền hình cáp quang Việt Nam; Truyền hình cáp Việt Nam tại Bắc Giang.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan báo, đài của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền đến người dân trên địa bàn về nội dung các quy định liên quan đến lộ trình dừng công nghệ 2G (*Tháng 9/2024*), phổ cập điện thoại thông minh. Tổng số thuê bao chỉ dùng công nghệ 2G để nghe, gọi, nhắn tin (*không phải máy Smartphone*) là 143.876 thuê bao (chiếm 7,5%).

Tiếp tục tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, UBND huyện, thành phố, các doanh nghiệp viễn thông, đơn vị có cáp truyền thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh về ngầm hóa và chỉnh trang mạng cáp thông tin trên địa bàn tỉnh. Kết quả: đến nay 100% khu dân cư, khu đô thị mới được ngầm hóa; Tại các khu dân cư cũ các đơn vị đã ngầm hóa, chỉnh trang mạng cáp được 295,5km (*ngầm hóa 140 km; bó gọn 155,5km*). Triển khai đường Internet cáp quang: 100% xã có hạ tầng Internet cáp quang băng rộng cố định; 96% thôn, tổ dân phố có hạ tầng Internet cáp quang băng rộng cố định đạt; 82% hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng.

- Tổng doanh thu bưu chính viễn thông:

+ Năm 2019: 2.200 tỷ đồng

+ Năm 2020: 2.355 tỷ đồng.

+ Năm 2021: 2.551 tỷ đồng.

+ Năm 2022: 2.670 tỷ đồng.

+ Năm 2023: 2.750.

2. Về chuyển đổi số

2.1. Hạ tầng CNTT, chuyển đổi số:

+ Trung tâm THDL tỉnh, Trung tâm dữ liệu CDS được đầu tư tập trung, duy trì hoạt động ổn định, thông suốt, an toàn an ninh thông tin, đáp ứng nhu cầu triển khai ứng dụng, phục vụ chỉ đạo, điều hành, CDS các cấp;

+ Tiếp tục duy trì, quản trị, vận hành và hỗ trợ các đơn vị khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung tại Trung tâm THDL tỉnh Bắc Giang: Trung tâm THDL được đầu tư xây dựng, đã lắp đặt 12 tủ Rack 42U, với 69 máy chủ vật lý; ảo hóa 498 máy chủ; hiện tại, hệ thống lưu trữ của Trung tâm có dung lượng là 308 TB. Trung tâm dữ liệu chuyển đổi số, được thiết kế theo mô hình công nghệ điện toán đám mây, tích hợp với Trung tâm THDL tỉnh. Hiện nay đang triển khai dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, dự kiến Quý II/2024 sẽ bổ sung thêm 18 máy chủ, 100 TB dung lượng lưu trữ, nâng tổng số máy chủ vật lý tại Trung tâm THDL lên 87 máy chủ và 408 TB dung lượng lưu trữ.

+ Công an tỉnh Bắc Giang, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang đã phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị có liên quan triển khai lắp đặt, kết nối trên hệ thống là 1.271 camera (*trong đó có 22 camera thông minh, 115 camera giao thông, 1.134 camera an ninh*). Qua khai thác Hệ thống camera đã phục vụ điều tra trong Quý I năm 2024, Công an tỉnh đã xử lý 49 vụ việc vi phạm pháp luật về hình sự, tai nạn giao thông (*25 vụ trộm cắp tài sản, 24 vụ tai nạn, va chạm giao thông*); khai thác chức năng camera giao thông gửi

thông báo phạt nguội đối với 3.453 trường hợp, tiến hành lập biên bản xử phạt 1.109 trường hợp (*tỷ lệ xử phạt đạt 32,17%*), thu nộp ngân sách hơn 3,5 tỷ đồng.

+ Hạ tầng mạng, truyền dẫn đảm bảo tốt: Với hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng triển khai đồng bộ đến tận cấp xã, Hệ thống mạng WAN tới các sở, ngành; hệ thống mạng Internet tốc độ cao tại các đơn vị.

Tiếp tục duy trì, thuê đường truyền số liệu chuyên dùng của VNPT kết nối từ Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Bắc Giang đến 10 huyện, thị xã, thành phố, 209 xã, phường thị trấn và 10 Văn phòng quản lý đất đai các huyện, thị xã, thành phố; thuê đường truyền mạng WAN kết nối các sở, ngành thuộc UBND tỉnh Bắc Giang đảm bảo vận hành các ứng dụng dùng chung hiện có của tỉnh Bắc Giang³

+ Hạ tầng thiết bị phục vụ đảm bảo an toàn an ninh thông tin được quan tâm đầu tư; đã triển khai thuê dịch vụ giám sát an toàn an ninh mạng (SOC); hàng năm triển khai 1.000 bản quyền phòng chống virus trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn, hệ thống giám sát, cảnh báo kết nối với Bộ Thông tin và Truyền thông.

Tỉnh Bắc Giang đã đưa vào sử dụng dịch vụ Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tỉnh Bắc Giang (SOC) theo hình thức thuê dịch vụ phần mềm và dịch vụ giám sát 24/7 (*phạm vi giám sát áp dụng cho các thiết bị, hệ thống thông tin tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh và mạng máy tính của Văn phòng UBND tỉnh*). Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang tiếp tục phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với đơn vị cung cấp dịch vụ để theo dõi, giám sát và kịp thời xử lý các sự kiện, cảnh báo về an toàn thông tin, kịp thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị tư vấn phát triển phần mềm khắc phục, vá lỗi khi phát hiện các sự cố về an toàn thông tin. Hệ thống SOC của tỉnh Bắc Giang duy trì kết nối, chia sẻ dữ liệu ổn định, thường xuyên với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) theo quy định. Trong Quý I năm 2024, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang phối hợp cùng Công ty an ninh mạng Viettel giám sát hệ thống SOC kịp thời xử lý 15 sự cố liên quan đến ATTT trong toàn tỉnh Bắc Giang.

2.2. Nền tảng, ứng dụng CNTT, chữ ký số

- Ứng dụng nền tảng

+ Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu đồng bộ theo kiến trúc CQĐT của tỉnh:

Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu tỉnh Bắc Giang (LGSP) đã kết nối đến Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) với 17 dịch vụ⁴ đến các bộ,

³ Trong tháng 02 năm 2024, Sở TT&TT đã hoàn thành các trình tự, thủ tục lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng với đơn vị cung cấp đường truyền mạng WAN và mạng truyền SLCD đảm bảo đúng quy định và đáp ứng chất lượng, băng thông đường truyền phục vụ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh khai thác các phần mềm dùng chung của tỉnh.

⁴ gồm: 1. Hệ thống định danh và xác thực điện tử (Bộ Công an) 2. Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) 3. Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (Bảo hiểm Xã hội Việt Nam) 4. Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia (phân hệ tập trung tại Bộ Tài nguyên và Môi trường) 5. Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức (Bộ Nội vụ) 6. Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp) 7. Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá (Bộ Tài chính) 8. Cơ sở dữ liệu đăng kiểm phương tiện (Bộ Giao thông vận tải) 9. Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp) 10. Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp) 11. Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính) 12. Hệ thống thông tin quản lý

ngành trung ương, kết nối nội tỉnh thông qua LGSP 02⁵ dịch vụ. Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang thường xuyên hỗ trợ các cấp, các ngành duy trì, vận hành các hệ thống thông tin để kết nối, liên thông dữ liệu ngang, dọc và kết nối đến các bộ, ngành Trung ương.

+ Kho dữ liệu số của tỉnh: Triển khai tuân thủ định hướng của Bộ TTTT, là nguồn cung cấp dữ liệu dùng chung trong các CQNN nước tỉnh, cung cấp dữ liệu mở cho người dân, doanh nghiệp...

Tỉnh Bắc Giang đã hoàn thành xây dựng Nền tảng tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu tập trung tỉnh Bắc Giang, hoàn thành việc tích hợp 39 danh mục dữ liệu dùng chung (theo Quyết định 610/QĐ-UBND) và 92 danh mục dữ liệu mở (theo Quyết định 719/QĐ-UBND) vào Kho dữ liệu số tỉnh trong năm 2023 và đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, giải pháp an toàn thông tin phục vụ vận hành ổn định, an toàn an ninh thông tin và duy trì hoạt động Hệ thống 24/7. Thời gian tới các dữ liệu liên quan chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (Theo các bộ chỉ tiêu thiết yếu của tỉnh tại Nghị quyết 37NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang; Bộ chỉ tiêu theo Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang) sẽ tiếp tục được tích hợp về Kho, từng bước làm giàu dữ liệu trong Kho dữ liệu số, phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành các cấp...

+ Hệ thống GIS dùng chung số hóa, bản đồ hóa thông tin cơ bản của tỉnh; phục vụ chỉ đạo điều hành các cấp...

Từ năm 2020, Bắc Giang đã triển khai phần mềm số hóa, bản đồ hóa các hệ thống thông tin cơ bản phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo trên địa bàn tỉnh Bắc Giang gồm hệ thống các CSDL dùng chung cấp tỉnh đã tích hợp phần mềm GIS nền dùng chung toàn tỉnh với license 8 cores cho 01 máy chủ tại địa chỉ truy cập trên mạng internet là <http://gis.bacgiang.gov.vn>, tên ứng dụng trên kho ứng dụng di động Google Play và Apple Store là “Bản đồ dùng chung tỉnh Bắc Giang”. Dữ liệu sau khi vào hệ thống sẽ được xử lý, hiển thị dưới dạng các lớp bản đồ GIS phục vụ đối tượng sử dụng (Người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư, các sở, ngành)

Đến nay, một số cơ sở dữ liệu (CSDL) của các ngành đã được tích hợp và cập nhật dữ liệu: CSDL ngành Thông tin và Truyền thông; CSDL ngành Xây dựng; CSDL khu công nghiệp; CSDL ngành Tài nguyên và Môi trường; CSDL ngành Công Thương; CSDL ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Ứng dụng chuyên ngành:

Các ứng dụng chuyên ngành thuộc lĩnh vực: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và PTNT, Xây dựng, Công an được quan

danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông) 13. Cổng liên thông TNMT-Thuế (Bộ Tài nguyên và Môi trường) 14. Hệ thống dịch vụ công quản lý giao thông vận tải lĩnh vực đường bộ (Bộ Giao thông vận tải) 15. Cổng dịch vụ công của Bộ Xây dựng 16. Hệ thống Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội (Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội) 17. Hệ thống dịch vụ hành chính công của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.

⁵ gồm: (1) Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc; (2) Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

tâm đầu tư, khai thác sử dụng có hiệu quả, từng bước hình thành CSDL chuyên ngành, góp phần làm giàu dữ liệu cho Kho dữ liệu số của tỉnh, phục vụ khai thác, dùng chung đảm bảo đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả.

+ Sở Y tế tiếp tục duy trì và sử dụng các nền tảng đã triển khai phục vụ công tác khám chữa bệnh và chỉ đạo điều hành, tiếp tục hoàn thiện Trung tâm điều hành tại Sở Y tế và cơ sở dữ liệu của ngành đáp ứng theo tiêu chuẩn kỹ thuật, phù hợp Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang và bảo đảm tính liên thông, kết nối, chia sẻ, tích hợp, đồng bộ với CSDL của tỉnh, bộ, ngành Trung ương theo yêu cầu; hỗ trợ kinh phí cho một số đơn vị trong việc xây dựng thí điểm Bệnh án điện tử và Nâng cấp hạ tầng CNTT để hướng tới bệnh viện thông minh (*Hỗ trợ đơn vị đầu tư hạ tầng và xây dựng phần mềm*) tiến tới triển khai bệnh án điện tử.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục duy trì hiệu quả hệ thống CSDL toàn ngành Giáo dục tỉnh đồng bộ với hệ thống CSDL của Bộ GDĐT; toàn ngành duy trì tốt việc triển khai áp dụng hồ sơ sổ sách điện tử (từ cấp tiểu học đến THPT và GDTX) với 509 cơ sở giáo dục, triển khai toàn diện công tác cập nhật, báo cáo, thống kê trên nền tảng theo yêu cầu của Bộ GDĐT,... duy trì hiệu quả các nền tảng hỗ trợ dạy học trực tuyến đã được triển khai phục vụ các hoạt động chuyên môn của ngành, mỗi cơ sở giáo dục gồm: 500 nghìn tài khoản Microsoft Office 365; trên 17.000 tài khoản phục vụ dạy học trên nền tảng Google hỗ trợ miễn phí...; triển khai tổ chức đào tạo chuyển giao 03 nền tảng phục vụ chuyển đổi số của ngành, gồm: (1) Xây dựng hệ thống quản lý bài giảng điện tử và cung cấp dịch vụ khóa học trực tuyến chuẩn hóa phục vụ đổi mới hoạt động dạy và học; (2) Xây dựng công cụ chuyển đổi số toàn diện công tác kiểm tra đánh giá ở bậc phổ thông; (3) Xây dựng phần mềm trường học số (*dự kiến Quý II năm 2024 triển khai áp dụng thí điểm đối với các cơ sở giáo dục để tiếp tục hiệu chỉnh, hoàn thiện các hệ thống phần mềm để triển khai đại trà trong toàn ngành từ năm học 2024-2025*).

+ Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục vận hành ổn định các hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành gồm: Hệ thống cơ sở dữ liệu kho lưu trữ tài nguyên và môi trường, Hệ thống quan trắc môi trường tự động; Hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai và các cơ sở dữ liệu thành phần (*CSDL thông tin quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, CSDL thống kê kiểm kê đất đai, CSDL giá đất*); hoàn thiện Đề cương, xây dựng dự toán kinh phí đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang phê duyệt Kế hoạch thuê phần mềm, hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin phục vụ quản lý, vận hành, khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai của môi trường (*Tờ trình số 835/TTr-STNMT ngày 19/12/2023*); gửi Cục Chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường xin ý kiến góp ý (*Công văn số 109/STNMT-LT&PTQĐ ngày 10/01/2024*); phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Giang thực hiện kết nối liên thông thủ tục hành chính “Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận” trên Cổng dịch vụ công của tỉnh Bắc Giang liên thông với Cổng dịch vụ công của Bộ TN&MT; khảo sát, đánh giá hiện trạng để lập Đề cương - dự toán đổi

với 03 nhiệm vụ: Xây dựng CSDL đất đai của 02 huyện Sơn Động và Lục Ngạn, số hóa tài liệu ngành tài nguyên và môi trường, xây dựng kho dữ liệu số ngành tài nguyên và môi trường để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét thẩm định.

+ Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục triển khai Trung tâm giám sát, điều hành quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (*đã tổ chức thi công lắp đặt hệ thống Camera quan sát, cảnh báo cháy rừng, phá rừng và hệ thống Camera quan sát, cảnh báo khi có người, phương tiện xuất hiện tại các khu vực cửa rừng tại hiện trường các huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế, Yên Dũng*) đảm bảo kết nối đến Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh Bắc Giang để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành; triển khai mới các hệ thống thông tin: Chính lý, xây dựng cơ sở dữ liệu các công trình đê điều, thủy lợi năm 2024; Xây dựng CSDL về các sản phẩm, khu vực trồng trọt nông nghiệp trọng điểm, cập nhật CSDL vào hệ thống GIS dùng chung của tỉnh; tiếp tục duy trì hệ thống thông tin và CSDL về chăn nuôi tỉnh Bắc Giang; phần mềm CSDL quản lý về cấp giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm và kết quả thanh kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; CSDL về thủy sản.

+ Công an tỉnh Bắc Giang tiếp tục triển khai, quản lý, duy trì hoạt động 58 phần mềm do các Cục nghiệp vụ, Công an tỉnh triển khai phục vụ các mặt công tác Công an. Trong đó một số phần mềm do Công an tỉnh nghiên cứu, xây dựng và triển khai đã đem lại hiệu quả cao trong công tác quản lý điều hành, đấu tranh, phòng, chống tội phạm góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong Công an tỉnh như: Phần mềm Quản lý văn bản và Theo dõi nhiệm vụ với 471 tài khoản người dùng; Hệ thống thư điện tử nội bộ với 1.960 hộp thư của đơn vị, cán bộ, chiến sỹ; Phần mềm Quản lý nhà trọ; Hệ thống quản lý, giám sát camera an ninh, camera giao thông; Phần mềm Quản lý người nước ngoài; Phần mềm quản lý đơn, Phần mềm quản lý vụ việc,...Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai Phần mềm Điều tra hình sự, Phần mềm Nghiệp vụ cơ bản Cảnh sát tới 209 Công an các xã, phường, thị trấn (*cài đặt máy tính, phần mềm, kết nối đường truyền, cấp phát USB token, tập huấn sử dụng, ...*).

+ Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang tiếp tục duy trì hệ thống thông tin và CSDL về Hệ thống theo dõi, đánh giá, xác định chỉ số CCHC (PAR Index) tỉnh Bắc Giang; phần mềm CSDL quản lý về quản lý cán bộ công chức, viên chức, bộ máy, biên chế toàn tỉnh; CSDL về quản lý kho lưu trữ điện tử.

+ Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang tiếp tục sử dụng khai thác ổn định, hiệu quả các Phần mềm, hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của ngành Tư pháp, phục vụ nhiệm vụ công tác chuyên môn: *Quản lý lý lịch tư pháp; Phần mềm quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính; Phần mềm thống kê ngành Tư pháp; Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; Phần mềm thuộc hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch; Phần mềm về quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý.* Trong Quý I năm 2024, Sở Tư pháp triển khai thực hiện nhiệm vụ nâng cấp Phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng/chứng thực và dữ liệu ngăn chặn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và mua sắm Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu vi bằng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024.

+ Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch tiếp tục duy trì, vận hành, sử dụng các phần mềm Quản lý di sản văn hóa, phần mềm Toàn dân đoàn kết, phần mềm Quản lý hiện vật tại Bảo tàng tỉnh, Cổng du lịch thông minh, Hệ thống du lịch thông minh; ứng dụng công nghệ 3D trong công tác thông tin, quảng bá du lịch tỉnh Bắc Giang.

- *Chữ ký số trong CQNN*

+ Toàn tỉnh có: 10.853 Chứng thư số (Tổ chức: 8.347 chứng thư; cá nhân: 2.506 chứng thư).

+ 100% các CQNN tỉnh đã thực hiện ký số trên văn bản điện tử; ký số văn bản điện tử đã trở thành nền nếp tại các CQNN từ tỉnh đến xã; Bắc Giang là một trong tỉnh Top đầu cả nước về triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dung chính phủ.

- *Ứng dụng dùng chung*

+ Hệ thống QLVB&ĐHCV: Triển khai đồng bộ từ tỉnh đến xã (gồm: Khối Đảng, Nhà nước), liên thông 4 cấp; với 17.575 tài khoản (*khối nhà nước: 12.000 tài khoản, khối Đảng: 5.575 tài khoản*); việc khai thác, sử dụng, ký số trên hệ thống đã trở thành nền nếp tại các cơ quan, đơn vị, địa phương;

+ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC: Triển khai đồng bộ đến cấp xã; hệ thống đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định; hoạt động ổn định, hiệu quả, phục vụ tốt người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đổi mới thực hiện quy trình giải quyết TTHC “5 bước trên môi trường điện tử”. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Bắc Giang được đầu tư đồng bộ trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật quy định, kết nối với CSDL quốc gia về dân cư; phát huy tối đa hiệu quả khai thác, sử dụng lại dữ liệu từ các dữ liệu trong Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân và kết quả số hóa tại chỗ tại Bộ phận một cửa các cấp; với việc thực hiện “5 tại chỗ” tại bộ phận một cửa các cấp, hệ thống đã tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp; góp phần đẩy mạnh, từng bước nâng cao tỷ lệ DVC toàn trình và thực chất.

+ Hệ thống Cổng TTĐT: Hoạt động hiệu quả, là kênh cung cấp thông tin chính thống của các cơ quan nhà nước tại địa phương (hiện tại gồm 1 cổng chính của tỉnh tích hợp với 235 Cổng thành phần của các cơ quan chuyên môn, cấp huyện, cấp xã); Hệ thống được xây dựng trên nền tảng công nghệ Cổng lõi, đáp ứng quy định hiện hành; được triển khai tập trung, đồng bộ, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

+ Hệ thống thư công vụ (trên 15.000 tài khoản) tiếp tục phát huy hiệu quả trong gửi nhận tài liệu, phục vụ nhiệm vụ tại các cơ quan nhà nước tỉnh; Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh được xây dựng đảm bảo tuân thủ quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, phục vụ công tác báo cáo đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến xã và kết nối liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; Hệ thống truyền hình hội nghị của tỉnh được triển khai đến tận cấp xã, với tổng số: 268 điểm cầu (*cấp tỉnh: 27 điểm cầu, cấp huyện: 10 điểm cầu: cấp xã: 209 điểm cầu; ngành giáo dục: 22 điểm cầu*), Hệ thống đã phát huy tối đa hiệu quả, phục vụ tốt trong tuyên truyền, triển khai nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ

chuyên môn tại các cấp chính quyền, địa phương, cơ quan, đơn vị...

2.3. Nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số

Bắc Giang ban hành Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh về Phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; trong đó UBND tỉnh Bắc Giang bố trí ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% học phí cho người học thạc sỹ và văn bằng 2 về CNTT. Mục tiêu hướng tới của Đề án: Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ CDS, là nguồn lực phục vụ phát triển công nghiệp công nghệ số và nền kinh tế của tỉnh và xem như là một lợi thế đặc biệt quan trọng của tỉnh trong thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hằng năm, Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức trung bình 80 lớp đào tạo kỹ năng số, sử dụng các nền tảng ứng dụng của tỉnh cho cán bộ không chuyên và chuyên trách CNTT cho các sở, ngành, địa phương.

2.4. Hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hoá công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động của địa phương

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số:

+ Tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung ban hành các văn bản chỉ đạo về phát triển kinh tế số và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh⁶. Chỉ đạo triển khai áp dụng hóa đơn điện tử, nộp thuế điện tử và khai thuế qua mạng trên địa bàn toàn tỉnh. Kết quả, 100% tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử; 100% các doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện khai thuế qua mạng; đã thực hiện 100% hoàn thuế điện tử cho xuất khẩu và dự án đầu tư.

+ Ban hành Kế hoạch số 79/KH-STTTT ngày 14/5/2021 về thực hiện Quyết định số 377/QĐ-BTTTT ngày 26/3/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số. Ngày 18/08/2021, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Sở KH&ĐT và Cục Tin học hoá – Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức Hội thảo “Giải pháp về chuyển đổi số cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bắc Giang” qua hình thức trực tuyến Zoom cho hơn 200 doanh nghiệp nhằm tuyên truyền, giới thiệu, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số. Ngày 04/11/2021, tại Công văn số 1709/STTTT-CNTT, Sở Thông tin và Truyền thông đã gửi Cục Tin học hoá – Bộ Thông tin và Truyền thông danh sách hơn 10.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh để Chương trình gửi các thông tin giới thiệu nhằm truyền thông, tăng cơ hội tiếp cận của các SMEs tỉnh Bắc Giang với các nền tảng chuyển đổi số. Tiếp đến ngày 17/11/2022 Sở có văn bản số 1711/STTTT-CNTT gửi Cục Chuyển đổi số quốc gia thông tin của 120 doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bắc Giang tiếp theo để Cục tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang tham gia Chương trình.

⁶ Kế hoạch số 364/KH-UBND ngày 20/6/2022 phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1878/KH-UBND ngày 29/04/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số, phát triển kinh tế số du lịch tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 273/KH-UBND ngày 29/04/2022 của UBND tỉnh triển khai Đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thực hiện nhiều chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số như: Phối hợp với Base.vn⁷ ký biên bản ghi nhớ hợp tác để cùng hỗ trợ doanh nghiệp Bắc Giang và thúc đẩy Chương trình Chuyển đổi số Doanh nghiệp FPT- Bắc Giang theo mục tiêu 1000 doanh nghiệp chuyển đổi số cùng Base giai đoạn 2022-2025; hỗ trợ 105 doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bắc Giang tham gia Chương trình hỗ trợ khởi doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (SMESx); hỗ trợ khoảng 557 doanh nghiệp công nghệ số thành lập mới; trên 1000 đơn vị, doanh nghiệp về chuyển đổi hóa đơn điện tử; trên 80 doanh nghiệp tham gia vào Chương trình Chuyển đổi số Doanh nghiệp; tổ chức 27 lớp đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp vừa và nhỏ; 05 khóa đào tạo chuyển đổi số cho doanh nghiệp – Giải pháp số hóa doanh nghiệp, Hóa đơn chứng từ quyết toán thuế; 02 Hội nghị về trải nghiệm trực tiếp về chuyển đổi số và kiến tạo môi trường làm việc số của doanh nghiệp; 02 Hội nghị về chuẩn hóa vận hành và giải phóng lãnh đạo qua nền tảng số và trải nghiệm trực tiếp về quyết toán thuế; cùng với đó là tư vấn, hỗ trợ lập hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa⁸; triển khai hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác chuyển đổi số.

+ Phối hợp với Sở Công Thương đã thực hiện nhiều chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia tiếp cận TMĐT như: hỗ trợ các ngành hàng xuất khẩu chủ lực, mở rộng tiêu thụ cho hàng hóa nội địa và ứng dụng các công nghệ mới trong TMĐT; hỗ trợ 113.670 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình khởi tạo gian hàng và đưa lên sản phẩm lên sàn giao dịch TMĐT; thực hiện ký kết “Biên bản thỏa thuận hợp tác” về xúc tiến tiêu thụ vải thiều tỉnh Bắc Giang năm 2021 với 06 Sàn thương mại điện tử trong nước; ký bản hợp tác tiêu thụ nông sản tỉnh Bắc Giang trên 04 sàn TMĐT trong nước; tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng kinh doanh trực tuyến và kết nối, hỗ trợ tham gia sàn TMĐT cho hơn 500 đối tượng là doanh nghiệp, HTX, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh; tập huấn TMĐT tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang cho đối tượng sinh viên khởi nghiệp tiếp cận xu hướng phát triển TMĐT trong thời đại cách mạng công nghệ 4.0; hướng dẫn và hỗ trợ các đơn vị lập tài khoản, website TMĐT đăng ký lên sàn TMĐT Posmark.vn, đặc biệt các sản phẩm OCOP của tỉnh.

+ Phối hợp với Tỉnh đoàn thanh niên triển khai ký kết Chương trình phối hợp với Ngân hàng TMCP Quân đội, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh tỉnh Bắc Giang về việc thanh toán không dùng tiền mặt; ký kết kế hoạch phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam về tiêu thụ vải thiều trên sàn thương mại điện tử⁹. Các huyện, thành đoàn đã ra mắt 15 mô hình “Chợ dân sinh không dùng tiền mặt” và “Khu dân cư không dùng tiền mặt”.

Kết quả được ghi nhận của tỉnh về các chỉ số: Trong những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đặc biệt quan tâm lãnh đạo công tác ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính (CCHC) và đã có sự chỉ đạo xuyên suốt, linh hoạt, toàn diện nhằm đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, CCHC góp phần hoàn thành các mục tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội đề ra. Kết quả xếp hạng

⁷ đơn vị cung cấp nền tảng SaaS kết nối các ứng dụng công nghệ cho quản trị và điều hành doanh nghiệp

⁸ đã nhận hồ sơ đề xuất hỗ trợ công nghệ của 13 doanh nghiệp.

⁹ Toàn tỉnh đã hỗ trợ tiêu thụ trên 500 tấn vải thiều trên sàn thương mại điện tử PostMart.

Chỉ số chuyển đổi số (DTI) tỉnh Bắc Giang: Có 3 năm liên tiếp chỉ số DTI xếp Top 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước (năm 2020, 2021 xếp thứ 10/63 tỉnh, thành phố; năm 2022 xếp thứ 9, tăng 01 bậc, vượt chỉ tiêu Nghị quyết giao 15/63 tỉnh/thành). Chỉ số thành phần “Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số” trong CCHC 03 năm liên tiếp (2020, 2021, 2022) xếp hạng thứ 01/63 tỉnh, thành phố. Chỉ số ICT Index năm 2022 xếp thứ 5/63; kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện TTHC và cung cấp DVC năm 2023 đứng trong Top 3 tỉnh dẫn đầu cả nước. Tuy nhiên, lĩnh vực chuyển đổi số còn một số khó khăn, vướng mắc cần sự hỗ trợ của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Về Thông tin, báo chí, xuất bản

- Thông tin, báo chí, xuất bản

Tỉnh Bắc Giang có 03 cơ quan báo chí là: Báo Bắc Giang, Đài PT&TH tỉnh, Tạp chí Sông Thương được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép. Trên địa bàn tỉnh hiện có 05 cơ quan báo chí Trung ương đặt Văn phòng đại diện, gồm: TTXVN, Báo Nhân dân, Báo Tiền phong, Báo điện tử VOV, Tạp chí Doanh nghiệp và Tiếp thị. Đến nay Bắc Giang có 07 cơ quan báo chí Trung ương cử phóng viên thường trú hoạt động độc lập tại tỉnh¹⁰. Ngoài ra có 26 cơ quan báo chí cử phóng viên theo dõi, phóng viên phụ trách tỉnh Bắc Giang¹¹.

Những năm qua, cùng với cả nước, hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ngày càng lớn mạnh. Báo Bắc Giang điện tử hiện có các phiên bản tiếng Việt, tiếng Anh và tiếng Trung Quốc, trung bình có 45 nghìn lượt bạn đọc truy cập/ngày. Báo Bắc Giang hiện đang vận hành các trang mạng xã hội; Fanpage Báo Bắc Giang, địa chỉ: <http://www.facebook.com/baobacgiangdientu> có khoảng hơn 42 nghìn người thích, với khoảng hơn 55 nghìn người theo dõi.

Đài PT&TH Bắc Giang đang duy trì sản xuất 01 kênh truyền hình, 01 kênh phát thanh được phát sóng trên nhiều hạ tầng như số mặt đất, vệ tinh... và phát sóng trên hạ tầng Internet ở địa chỉ website: bacgiangtv.vn, BG.Tvgo. Đài PT&TH Bắc Giang thực hiện tuyên truyền thông tin đa chiều trên trang thông tin điện tử tổng hợp bacgiangtv.vn, được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép. Cùng với 2 kênh phát thanh, truyền hình truyền thống, hiện nay, các chương trình phát thanh truyền hình của Đài cũng đã được biên tập và đăng tải trên các nền tảng mạng xã hội như: Facebook, Youtube, Zalo page, Tik Tok. Trang bacgiangtv.vn hiện có trên 250 triệu lượt xem, trung bình có 4,5 triệu

¹⁰ Tính đến tháng 2 năm 2024, các cơ quan báo chí cử phóng viên thường trú gồm: Báo Xây dựng, Báo Dân tộc và Phát triển, Báo Tuổi trẻ Thủ đô, Báo Giao thông, Tạp chí Luật sư, Báo Kinh tế và Đô thị, Tạp chí Doanh nghiệp và Hội nhập.

¹¹ Đến tháng 3 năm 2024: Báo Pháp luật Việt Nam; Báo Thanh tra; Báo Nông thôn Ngày nay; Báo Lao động; Báo Công Thương; Báo Vietnamnet; Báo Đại đoàn kết; Báo Nhà báo & Công luận; Tạp chí Người cao tuổi; Tạp chí Doanh nghiệp và Thương mại; Tạp chí Vận tải Ô tô; Tạp chí Sức khỏe và Môi trường; Tạp chí Mặt trận; Báo Giáo dục và Thời đại; Báo điện tử VTC News; Tạp chí Thương hiệu và Công luận; Tạp chí Doanh nghiệp và Kinh tế xanh; Báo Đại Đoàn kết; Báo Dân trí; Báo Văn hóa; Tạp chí Nông thôn mới; Tạp chí Doanh nghiệp và Đầu tư; Tạp chí Doanh nghiệp và Thương hiệu Nông thôn; Báo Tuổi trẻ; Báo Tri thức và Cuộc sống; Tạp chí Người Xây dựng.

lượt/tháng. Trang Facebook hiện có số trên 44.700 người theo dõi, trên 17 nghìn lượt thích. Kênh Youtube hiện có 38,609 nghìn lượt đăng ký; đăng tải 6,2 nghìn video; có gần 15 triệu lượt xem; App BGTVGo hiện có 49.901 thiết bị cài đặt app, trong đó 8.361 thiết bị IOS, 19.748 thiết bị Android và 14.792 thiết bị Android TV.

Trên địa bàn tỉnh Bắc Giang không có nhà xuất bản; hoạt động xuất bản chủ yếu là xuất bản tài liệu không kinh doanh của các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức, đơn vị sự nghiệp. Đến nay Bắc Giang có 9 cơ sở in được cấp giấy phép hoạt động in theo quy định, trong đó có Nhà in Báo Bắc Giang, Công ty Cổ phần In Bắc Giang được trang bị công nghệ in hiện đại, đồng bộ cả 3 khâu, góp phần nâng cao chất lượng ấn phẩm, rút ngắn thời gian phát hành phục vụ tốt hơn nhu cầu về thông tin của nhân dân trên địa bàn.

Toàn tỉnh hiện có 10/10 hệ thống truyền thanh - truyền hình cấp huyện; 209 Đài Truyền thanh cấp xã (trong đó 42/209 đài truyền thanh ứng dụng CNTT-viễn thông). Hệ thống Công TTĐT của tỉnh được chuẩn hóa, nâng cấp và tích hợp, liên thông từ tỉnh đến 100% các sở, ngành và UBND cấp huyện với Công chính duy nhất và 235 Công thành phần (trong đó 16 chuyên trang; 31 công của sở, ngành, huyện; 13 trang khối đảng, đoàn thể, hội; 171 công cấp xã) vận hành tốt, thường xuyên cập nhật văn bản, chủ trương, chính sách, pháp luật từ trung ương đến địa phương.

Hàng năm, tích cực triển khai các chương trình truyền thông với cơ quan báo chí trung ương như: Thông tấn xã Việt Nam; Báo Tiếng nói Việt Nam (VOV), Báo Điện tử VTC New; Báo Công Thương, Tạp chí Hữu nghị, Tạp chí Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Truyền hình nhân dân và một số cơ quan báo chí TW...tuyên truyền giới thiệu về những thành tựu phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bắc Giang; công tác đối ngoại, mở rộng quan hệ hợp tác với các nước, các tổ chức nước ngoài, thu hút nguồn lực cho phát triển; tiềm năng thế mạnh của tỉnh; việc kết nối hợp tác đầu tư giữa các doanh nghiệp của tỉnh với các nhà đầu tư trong và ngoài nước; tuyên truyền phát triển kinh tế số, nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số; tuyên truyền về ứng dụng CNTT, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, của PCI tỉnh. Chỉ đạo các cơ quan báo chí Trung ương, địa phương và hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền đậm nét công tác tổ chức và thành công của cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; tuyên truyền các biện pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, phát triển kinh tế số; việc triển khai các Nghị quyết Đại hội Đảng; tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo Bác theo Chỉ thị số 05. Đặc biệt, chỉ đạo các cơ quan báo chí tập trung tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong công tác phòng, chống dịch Covid-19: việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong phòng, chống dịch.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra lĩnh vực của ngành

Hàng năm, Sở đều tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực thông tin, truyền thông; qua công tác

thanh tra, kiểm tra đã hướng dẫn, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật góp phần tích cực bảo vệ an ninh quốc gia, gìn giữ trật tự, an toàn xã hội. Kết quả từ năm 2019 đến nay cụ thể như sau:

+ Năm 2019: Thanh, kiểm tra 68 tổ chức, cá nhân; xử phạt vi phạm hành chính 07 đối tượng vi phạm với số tiền 96 triệu đồng; tịch thu 209 cuốn xuất bản phẩm không có hóa đơn thể hiện chứng từ hợp pháp;

+ Năm 2020: Thanh, kiểm tra 40 tổ chức, cá nhân; xử phạt vi phạm hành chính 179 đối tượng vi phạm với số tiền 212,75 triệu đồng; tịch thu 01 bản đồ không thể hiện hoặc thể hiện không đúng chủ quyền quốc gia (Phần Biển Đông của Việt Nam có chữ SOUTH CHINA SEA, không thể hiện 02 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam)

+ Năm 2021: Thanh, kiểm tra 22 tổ chức, cá nhân; xử phạt vi phạm hành chính 43 đối tượng vi phạm với số tiền 226,5 triệu đồng; buộc gỡ bỏ thông tin sai sự thật;

+ Năm 2022: Thanh, kiểm tra đối với 68 tổ chức, cá nhân (43 tổ chức, 25 cá nhân); ban hành 14 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức, cá nhân với tổng số tiền 94,5 triệu đồng.

+ Năm 2023: Thanh tra, kiểm tra năm 2023. Chỉ đạo Thanh tra Sở tiến hành 08 cuộc thanh tra, kiểm tra với 94 tổ chức, cá nhân (35 tổ chức, 59 cá nhân), ban hành 08 quyết định xử phạt VPHC với 66,750 triệu đồng¹². Yêu cầu nhà mạng nhấn tin đến 69.548 thuê bao để chuẩn hóa thông tin, đã có 45.586 thuê bao được chuẩn hóa; thu hồi 185 thuê bao không đúng quy định. Phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, lưu trữ 39 video có nội dung xấu độc trên mạng xã hội¹³; rà soát, đánh giá 15 video có những phát ngôn gây dư luận xấu.

III. Nhiệm vụ thời gian tới

1. Làm tốt công tác quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, thông tin truyền truyền. Trong đó tập trung xây dựng Quy chế quản lý hoạt động xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Định hướng, chỉ đạo các cơ quan báo chí tiếp tục tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của tỉnh; tuyên truyền công tác thông tin đối ngoại; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh...Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật có liên quan đến phát huy nguồn lực phát triển kinh tế, xã hội.

2. Tiếp tục phát triển đảm bảo hạ tầng CNTT, triển khai tốt một số hệ thống thông tin dùng chung: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến, Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành công việc, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống chữ ký số, Hệ thống thông tin Một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công tỉnh...góp phần phục vụ tốt công tác điều hành phát triển kinh tế, xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục hành chính với cơ quan nhà nước.

¹² Xử lý liên quan đến: Mua bán trái phép thông tin cá nhân, 50 triệu đồng đối với ông Trần Duy Nhất, ông Nguyễn Khắc Duy ; chia sẻ thông tin không phù hợp với thuần phong, mỹ tục của dân tộc trên mạng Internet, 12.5 triệu đồng đối với tài khoản facebook “Gầm Trần”, bà Lương Thị Yên...

¹³ Trong đó 26 bài liên quan tài khoản “Thái Văn Đường”; 13 bài liên quan đến tài khoản của Tạ Miên Linh, Phạm Thị Lộc, Dương Thị Du, Lam Quốc Nguyễn

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước để phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp, trong đó tập trung: Triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của ban chấp hành đảng bộ tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh; phát triển đô thị thông minh tỉnh; thúc đẩy thương mại điện tử; triển khai các nhiệm vụ về khoa học công nghệ gắn với thực hiện chuyển đổi số; đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang. Thực hiện đề tài khoa học cấp tỉnh xây dựng nền tảng ứng dụng di động tập trung và giải pháp Chatbot trả lời hướng dẫn TTHC phục vụ công dân tỉnh Bắc Giang thực hiện Dịch vụ công trực tuyến.

3. Triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin trên nền tảng 5G, tập trung vào các lĩnh vực: bưu chính điện tử, kinh tế số, chính quyền số, dữ liệu Bigdata, internet băng thông rộng, trí tuệ nhân tạo IOT, camera thông minh,... Phát huy hiệu quả của chính quyền đô thị, chính quyền điện tử trong việc phục vụ, đáp ứng nhu cầu của người dân. Xây dựng các mô hình đô thị thông minh, y tế thông minh, giao thông thông minh, du lịch thông minh,

4. Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông đầu tư và đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh; chú trọng phổ cập các dịch vụ viễn thông và Internet tới vùng sâu vùng xa; nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển hạ tầng mạng lưới, đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, tăng doanh thu. Chỉ đạo doanh nghiệp bảo đảm tốt thông tin liên lạc, an toàn, an ninh thông tin trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII của Thông tin và Truyền thông gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở KHĐT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Chiêu